

Những phác thảo của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

ThS. LÊ THỊ HUƠNG

Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định; Email: lethihuong@ndun.edu.vn

Tóm tắt: Việt Nam bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) trên cơ sở đã hoàn thành về cơ bản cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Bắc. Chính quyền nằm trong tay nhân dân do Đảng lãnh đạo, chế độ dân chủ nhân dân đã được xây dựng và bước đầu phát triển. Đây là sự hiện thực hóa đường lối cách mạng Việt Nam đã được đề ra từ năm 1930 trong Chính cương vắn tắt của Đảng là tiến hành cuộc $\square$ tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản $\square^{(1)}$.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; chủ nghĩa xã hội Việt Nam.

Quá trình đi tới xã hội cộng sản ở Việt Nam hoàn toàn không giống như ở các nước phương Tây như C.Mác và Ph.Ăngghen đã xác định là quá độ trực tiếp từ chủ nghĩa tư bản lên CNXH - giai đoạn thấp của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa; cũng không như ở Nga thời V.I.Lênin là một nước tư bản chủ nghĩa phát triển trung bình, cơ sở vật chất kém hơn các nước tư bản phát triển như ở Đức, nên quá trình tiến lên CNXH qua nhiều bước trung gian, trong đó hình thức tư bản nhà nước - như V.I.Lênin đã chỉ rõ - là nhịp cầu để tiến lên CNXH.

Việt Nam trước khi giành được độc lập là một nước thuộc địa nửa phong kiến với nền sản xuất nhỏ bé, nông nghiệp lạc hậu, các cơ sở vật chất và xã hội không thể so sánh với các nước phương Tây. Việc tiến thẳng lên CNXH từ một nước nông nghiệp lạc hậu không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa đòi hỏi chúng ta vượt qua nhiều khó khăn trở ngại, với nỗ lực rất lớn xây dựng những cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội. Đây cũng là điểm mà nhiều người đã không hiểu đúng, sinh ra bệnh chủ quan, ảo tưởng, cho rằng con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta thuận lợi, dễ dàng, khi chúng ta đã chiến thắng ngoại xâm, chỉ còn việc $\square$ tiến thẳng $\square$ lên CNXH, bỏ qua được một giai đoạn phát triển $\square$ Hồ Chí Minh là người nhận thức được hiện thực khó khăn trên con đường đi lên CNXH của dân tộc một cách chính xác và Người đã nhiều lần chỉ rõ điều đó. Từ năm 1946, khi trả lời phỏng vấn của báo chí Phương Tây, Người nói: $\square$ Muốn cho chủ nghĩa

cộng sản thực hiện được, cần phải có kỹ nghệ, nông nghiệp và tất cả mọi người đều được phát triển hết khả năng của mình. Ở nước chúng tôi, những điều kiện ấy chưa có đủ $\square^{(2)}$.

Phải thiết thực đi từng bước, phải tiến vững chắc. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế. Phải chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái. Hồ Chí Minh đã rất chú ý tới đặc điểm này của Việt Nam trong quá trình xây dựng CNXH. Người nhấn mạnh tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo trên con đường tiến lên CNXH của chúng ta: $\square$ Ta không thể giống Liên Xô, vì Liên Xô có phong tục tập quán khác, có lịch sử địa lý khác $\square$ Ta có thể đi con đường khác để tiến lên CNXH $\square^{(3)}$.

Từ cơ sở nhận rõ đặc điểm lớn nhất của Việt Nam trong thời kỳ quá độ là từ chế độ dân chủ nhân dân tiến lên CNXH không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, nhưng điểm xuất phát về cơ sở vật chất rất thấp, Hồ Chí Minh xác định nhiệm vụ lịch sử của giai đoạn quá độ lên CNXH ở Việt Nam là: Phải xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của CNXH, đưa miền Bắc tiến dần lên CNXH có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa và khoa học tiên tiến.. Đây là giai đoạn xây dựng những cơ sở nền tảng về vật chất và tinh thần cho giai đoạn phát triển tiếp theo của xã hội chủ nghĩa. Trong giai đoạn quá độ, chúng ta vừa phải cải tạo những cái cũ xóa bỏ những cái lạc hậu, vừa phải xây dựng những nhân tố mới, những cơ sở mới, mà xây dựng là

nhệm vụ chủ chốt, lâu dài. Chúng ta tiến bước qua thời kỳ quá độ để đưa Việt Nam trở thành một nước xã hội chủ nghĩa với sự phát triển của nền sản xuất, của kinh tế, văn hóa và khoa học với sự ưu việt của một chế độ xã hội vì con người, giải phóng con người. Đó là nhiệm vụ lịch sử của thời kỳ quá độ.

Tuy nhiên, Hồ Chí Minh đã có những sáng tạo lớn khi người xuất phát từ thực tiễn đất nước mà đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ trước mắt một cách cụ thể, thiết thực: CNXH là làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai lấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, nhưng phong tục tập quán không tốt dần dần được xóa bỏ⁽⁴⁾. CNXH là làm sao cho dân giàu nước mạnh⁽⁵⁾.

CNXH không chỉ là lý tưởng, là ước mơ mà đã thể hiện một cách cụ thể, phù hợp với những quy luật phát triển của xã hội, phù hợp với lòng dân, vì vậy nhân dân Việt Nam lựa chọn con đường tiến lên CNXH. Trong bước chuyển từ xã hội cũ tiến lên xã hội xã hội chủ nghĩa của chúng ta có rất nhiều công việc phải làm nhưng tựu chung lại có thể tóm tắt ở những điểm sau:

- Trên cơ sở phát triển sản xuất, cải tạo nền kinh tế cũ, xây dựng nền kinh tế mới, đưa nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu trở thành một nước công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, khoa học tiên tiến, xây dựng được cơ sở vật chất kỹ thuật cho CNXH.

- Gắn sự phát triển kinh tế với sự phát triển xã hội, *dân giàu nước mạnh*, gắn liền với *dân chủ* công bằng văn minh đời sống vật chất và đời sống tinh thần của nhân dân phải cùng được nâng cao. Bảo đảm sự phát triển bình đẳng của mọi dân tộc.

Để đạt được những biến đổi đó cần phải có những chính sách, những biện pháp và công tác tổ chức thực hiện phù hợp, tạo ra chuyển biến trong tư tưởng và hành động của mỗi người, cũng như của toàn xã hội.

Không ngừng nâng cao mọi mặt đời sống của nhân dân là mục tiêu cơ bản khi xây dựng CNXH. Điều này thể hiện sức thuyết phục lý tưởng xã hội chủ nghĩa, thể hiện rõ bản chất ưu việt của chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa. Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc, để nước ta được độc lập, dân ta được tự do, *đồng bào ta ai cũng*

có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành[□] Người còn nhấn mạnh: *Nước độc lập mà dân không được tự do hạnh phúc no ấm thì độc lập cũng chẳng có ý nghĩa gì*. Khi đề cập đến vấn đề kinh tế, tuy ở từng thời kỳ cách mạng có những yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể khác nhau, nhưng Người đều nhấn mạnh tới mục tiêu nâng cao đời sống nhân dân, coi đây là sợi chỉ đỏ xuyên suốt các hoạt động kinh tế.

Từ những ngày đầu mới giành được chính quyền, Người đã chỉ thị cho Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc: *Chúng ta phải thực hiện ngay:*

1. Làm cho dân có ăn
2. Làm cho dân có mặc
3. Làm cho dân có chỗ ở
4. Làm cho dân có học hành^{□(6)}.

Cho đến nay, mục tiêu nâng cao những điều kiện về ăn, mặc, ở, học hành cho toàn dân vẫn là những mục tiêu bao quát trong chiến lược phát triển kinh tế của chúng ta.

Việt Nam là một nước nông nghiệp lạc hậu, quá độ lên CNXH không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Đây là đặc điểm riêng biệt của chúng ta. Hồ Chí Minh đã sớm chỉ rõ đặc điểm này và những điểm đặc thù khác về lực lượng sản xuất, về quan hệ sở hữu, về cơ cấu kinh tế, về chế độ quản lý, v.v.. để xác lập và phát triển một đường lối kinh tế phù hợp, hiệu quả trong thực tiễn cách mạng Việt Nam. Người nêu quan điểm: *Chủ nghĩa xã hội phải tiến bằng hai chân, tức là công nghiệp và nông nghiệp*^{□(7)}.

Đối với các thành phần kinh tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra những chủ trương cụ thể: Phát triển kinh tế quốc doanh để tạo nên nền tảng vật chất của CNXH và thúc đẩy việc cải tạo xã hội chủ nghĩa; khuyến khích, hướng dẫn giúp đỡ kinh tế hợp tác xã là hình thức sở hữu tập thể của nhân dân lao động, trên nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi, không gò ép; đối với người lao động thủ công và nghề riêng lẻ khác, Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất của họ, hướng dẫn, giúp đỡ họ về cải tiến cách làm ăn, khuyến khích họ làm ăn tập thể; đối với các nhà tư sản công thương cần hướng hoạt động của họ làm lợi cho xã hội và phù hợp với kế hoạch nhà nước, khuyến khích và giúp đỡ họ cải tạo theo CNXH với những hình thức phù hợp.

Gắn liền với việc nỗ lực phát triển kinh tế để xây

dựng chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhấn mạnh tới yêu cầu tiết kiệm, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng cường quản lý, chống tham ô, lãng phí: □Muốn có chủ nghĩa xã hội thì không có cách nào khác là phải dốc lực lượng của mọi người ra để sản xuất. Sản xuất là mặt trận chính của chúng ta hiện nay□ Chúng ta chỉ có thể xây dựng CNXH bằng cách *tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm*. Sản xuất mà không tiết kiệm thì khác nào gió vào nhà trống⁽⁸⁾.

Trên lĩnh vực phân phối sản phẩm lao động, Người nhấn mạnh: □Không sợ thiếu, chỉ sợ phân phối không công bằng□ và □phân phối phải theo mức lao động□ phải tránh chủ nghĩa bình quân⁽⁹⁾. Để xây dựng thành công CNXH, trong tư tưởng Hồ Chí Minh là luôn gắn phát triển kinh tế với phát triển con người và văn hóa, gắn sự tăng trưởng kinh tế với thực hiện bình đẳng và công bằng xã hội. Sự phát triển kinh tế được Hồ Chí Minh đặt trong sự phát triển toàn diện và bền vững của các mặt đời sống xã hội. Trong bài nói chuyện tại Hội nghị đại biểu những người tích cực làm văn hóa quần chúng toàn miền Bắc lần thứ nhất (11/2/1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: □Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hóa⁽¹⁰⁾. □Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hóa của nhân dân⁽¹¹⁾. Theo Người, muốn xây dựng CNXH nhất định phải có học thức, cần phải học văn hóa, chính trị, kỹ thuật. Xây dựng một nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa là một nội dung quan trọng trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam, □□ để phục vụ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa thì văn hóa phải xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân tộc về hình thức⁽¹²⁾. Yếu tố văn hóa có ý nghĩa to lớn thúc đẩy sản xuất vật chất và bản thân nó mang một sức mạnh to lớn. Văn hóa, góp phần trực tiếp nâng cao dân trí, làm giàu tri thức xã hội - đó là những nguồn vốn quý báu. □Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì nhất định phải có học thức. Cần phải học văn hóa chính trị kỹ thuật⁽¹³⁾.

Phát triển kinh tế và văn hóa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, thúc đẩy sự phát triển của xã hội, cuối cùng nhằm đến mục tiêu cụ thể là vì hạnh phúc của con người: Mục đích của

CNXH là gì? Chăm lo phát triển con người thể hiện bản chất ưu việt của CNXH, là một nội dung quan trọng trong việc xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa. Hồ Chí Minh đã đề ra luận điểm quan trọng và sâu sắc về vấn đề này: □Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa⁽¹⁴⁾. Người luôn chăm lo tới việc xây dựng con người xã hội chủ nghĩa với tư tưởng xã hội chủ nghĩa, có đạo đức cách mạng trong sáng, có tinh thần vì mọi người, chống chủ nghĩa cá nhân và những biểu hiện tiêu cực khác. Con người xã hội chủ nghĩa là chủ thể xây dựng CNXH. Hồ Chí Minh đã nói và viết rất nhiều về chủ đề xây dựng những con người của CNXH - những người chủ tương lai của đất nước. Đây là một trong những nội dung rất quan trọng trong quá trình xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hồ Chí Minh không nêu ra định nghĩa hoàn chỉnh về CNXH với những tiêu chí đầy đủ, hoàn chỉnh của một mô hình. Các bài nói, bài viết của Người về CNXH trong quá trình miền Bắc quá độ đi lên xã hội chủ nghĩa đều chỉ ra tính tất yếu của quá trình đó, nhưng thường nêu lên những mục tiêu nhiệm vụ cụ thể, thiết thực trước mắt cần phải hoàn thành của Đảng ta, của nhân dân ta trên con đường tiến tới cái đích: □đân giàu, nước mạnh□ Những bài nói, bài viết của Người trong những trường hợp cụ thể vẫn toát lên những ý tưởng chỉ đạo trong việc thực hiện xây dựng CNXH ở Việt Nam, toát lên sự vận dụng nhuần nhuyễn, những quan điểm lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin vào tình hình thực tiễn ở Việt Nam với những đặc điểm rất riêng. Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta, tư tưởng của Người về CNXH và con đường đi lên CNXH của Việt Nam là một phần quý báu đòi hỏi sự nghiên cứu dày công và sự vận dụng sáng tạo trong giai đoạn hiện nay./.

(1) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., T.3, tr.1.

(2), (6) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.4, tr.272, 152.

(3), (5) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.8, tr.227, 226.

(4), (7), (8), (9), (13), (14) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.10, tr.591, 215, 312, 410, 306, 310.

(10), (12) Hồ Chí Minh (1976), *Về cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội*, Nxb. Sự thật, H., tr.104, 105.

(11) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.9, , tr.586.